

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92 /2017/HSST

Ngày: 23/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Chuông

- Ông Bùi Quốc Huy

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Kinh Môn.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên
Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại nhà văn hóa khu dân cư C, thị trấn Kinh Môn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1998 (Tên gọi khác: Không)

ĐKHKT: Khu 2, thị trấn P, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Thôn T, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

Trình độ văn hoá: 10/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Tuấn T1 và bà Vũ Thị B . Chồng Trần Văn C (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 21/7/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Thu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 16/7/2017, Nguyễn Thị Thu T thuê xe taxi đến khu đô thị T thuộc phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng . Khi đi đến đoạn đường khu đô thị T, T mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 14 viên thuốc lắc (loại ma túy tổng hợp) với giá 5.600.000 đồng và 04 túi ma túy dạng Ketamine với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong lòng bàn tay phải của mình rồi thuê xe taxi đi về ngã tư H, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì xuống xe và đi bộ để tìm địa điểm sử dụng chất ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đoạn đường 389 thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện Kinh Môn thì bị bắt giữ, thu giữ

trên tay phải của T 01 túi nilon bên trong có 14 viên nén hình trụ tròn màu xanh (được niêm phong ký hiệu M), và 01 túi nilon bên trong có 04 túi nilon nhỏ đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1).

Tại bản kết luận giám định số 263/KLGD ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các viên nén hình trụ tròn màu xanh niêm phong trong bì thư ký hiệu M gửi đến giám định có trọng lượng là 4,627 gam, là loại MDMA; Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 1,707 gam, là loại Ketamine (MDMA nằm trong danh mục I, STT 22; Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 4,373 gam MDMA và 1,557 gam Ketamine được niêm phong số 263/KLGD-PC54.

Tại bản Cáo trạng số 97/VKS - HS, ngày 01/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố Nguyễn Thị Thu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt Nguyễn Thị Thu T từ 21 - 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 21/7/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự tịch thu cho tiêu hủy số vật chứng hoàn lại sau giám định.

- Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng và lời khai của chính bị cáo ở giai đoạn điều tra, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 16/7/2017, tại đoạn đường 389 thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện K, Nguyễn Thị Thu T có hành vi cất giấu trái phép trên tay phải của T 01 túi nilon bên trong có 4,627 gam MDMA và 04 túi nilon bên trong có 1,707 gam Ketamine (đều là chất ma túy) với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Kinh Môn hoàn toàn có căn cứ, đúng Pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo nhận thức được Heroin là chất gây nghiện, nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành dưới bất kỳ hình thức nào, nhưng bị cáo bất chấp sự nghiêm cấm của Pháp luật vẫn cất giữ trái phép để sử dụng. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy nói chung và tội phạm về tàng trữ trái phép chất ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Kinh Môn có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, theo quy định của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 cùng quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng mức hình phạt khởi điểm nhẹ hơn mức hình phạt khởi điểm của khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ nguyên tắc có lợi cho bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội cần áp dụng tinh thần của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự khi xem xét, lượng hình đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, cũng như nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 4,627 gam MDMA, 1,707 gam Ketamine hoàn lại sau giám định chỉ còn 4,373 gam MDMA và 1,557 gam Ketamine là vật Nhà nước cấm lưu hành áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ.

- Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, không xác định được là ai, ở đâu, không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 21/7/2017.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số vật chứng hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 263/KLGD - PC 54 Công an tỉnh Hải Dương kính gửi CSĐT - CAH huyện Kinh Môn tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số: 132 ngày 17/7/2017, mặt sau được niêm phong bằng ba chữ ký và 03 dấu giáp lai.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/11/2017 giữa Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn*)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Thu Trang phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án/.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn
(khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Duy Phú